

Bản án số: 05/2023/HSST

Ngày: 11/01/2023

NHÂN DA

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HÒA THÀNH, TỈNH TÂY NINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **NGUYỄN THỊ KIM PHỤNG.**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **LÊ VĂN THUẬN.**

2. Ông **TRẦN VĂN THẠCH.**

Thư ký phiên tòa: Bà **PHẠM THỊ NGỌC LAN** – Thư ký Tòa án nhân dân Thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông **PHAN THA N2** – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 83/2022/TLST - HS ngày 17 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 98/2022/QĐXXST – HS ngày ngày 16 tháng 12 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. **PHẠM HUỲNH KA**, sinh ngày 11/8/1999, tại tỉnh Tây Ninh; trú tại: Nhà số 31, tổ 18, ấp TrL, xã TrT, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: làm mướn; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Thanh S và bà Huỳnh Thị Ngọc T1; bị cáo có vợ là Dương Thị Phi P1 và 01 người con.

Tiền án: có 01 tiền án: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 90/2020/HSST ngày 08/12/2020, Toà án nhân dân thị xã Hoà Thành đã áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt 01 năm tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong ngày 19/9/2021

Tiền sự: không;

Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

2. **PHẠM TRIỆU P**, sinh ngày 24/6/1999, tại Tây Ninh; trú tại: Nhà số 34/8B, tổ 29, ấp TrL, xã TrT, thị xã Hoà Thành, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: làm mướn; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Hữu N và bà Phạm Thị C; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

3. **NGUYỄN THANH T**, sinh ngày 10/11/1999, tại Tây Ninh; trú tại: Nhà số 47/7, tổ 30, ấp TrL, xã TrT, thị xã Hoà Thành, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: công nhân; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T2 (đã chết) và bà Phạm Thuý H; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

4. **TRẦN MINH TR**, sinh ngày 06/7/1999, tại Tây Ninh; trú tại: Nhà số 10, tổ 10, ấp TrT, xã TrH, thị xã Hoà Thành, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: làm mướn; trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Cao Đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn N1 và bà Võ Thị Kim C1; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thanh T: Ông **Nguyễn Duy H**, Luật sư Văn phòng luật sư Nguyễn Duy H, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Tây Ninh (có mặt).

- Bị hại:

+ Anh **Nguyễn Chí H1**, sinh năm 1988; địa chỉ: ấp ĐK 1, xã TTh, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh (có đơn xét xử vắng mặt).

+ Ông **Nguyễn Thanh P1**, sinh năm 1976; địa chỉ: Khu phố LC, phường LTr, thị xã Hoà Thành, tỉnh Tây Ninh (có đơn xét xử vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà **Huỳnh Thị P2**, sinh năm 1972; địa chỉ: ấp TrL, xã TrT, thị xã Hoà Thành, tỉnh Tây Ninh (có đơn xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa; nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 45 phút, ngày 18/02/2022, bị cáo Nguyễn Thanh T rủ hai bị cáo Phạm Huỳnh KA và Phạm Triệu P đến phòng số 04 quán Karaoke “NT”, tại hẻm 26, đường TPĐ, ấp TrL, xã TrT, thị xã Hoà Thành, tỉnh Tây Ninh hát Karaoke và uống bia. Một lúc sau, bị cáo T mệt nên nằm ngủ trong phòng Karaoke, bị cáo KA trong lúc nói chuyện với chị Lê Thị M.A, sinh năm 1993 (là tiếp viên của quán) thì xảy ra mâu thuẫn. Do tức giận nên bị cáo KA đã đập vỡ nhiều vỏ chai bia bằng thủy tinh nhãn hiệu Sài Gòn. Thấy vậy, chủ quán Karaoke là bà Huỳnh Thị P2, sinh năm 1972 và anh Huỳnh Thanh N2, sinh ngày 14/7/2007 là con ruột của bà P2 đến nói chuyện thì xảy ra mâu thuẫn với bị cáo KA và bị cáo P nên bà P2 cùng với anh N2 bỏ ra ngoài. Bị cáo P tiếp tục đi ra chửi bà P2, bị cáo KA cầm 01 vỏ chai bia Sài Gòn bằng thủy tinh đi đến khu vực phía trước quán. Lúc này, bà P2 yêu cầu hai bị cáo KA và P tính tiền rồi về thì bị cáo P trả lời: “Còn thằng kia ngủ trong quán” nên chưa chịu tính tiền.

Lúc này, anh Nguyễn Chí H1, sinh năm 1988 là con ruột của bà P2 đang ở trong nhà đi ra, dùng tay đánh vào mặt của bị cáo KA, nên bị cáo P dùng tay, còn bị cáo KA dùng vỏ chai bia đánh lại anh H1 thì được bà P2 và ông Nguyễn Thanh P1, sinh năm 1976 là bạn của bà P2 can ngăn. Lúc này, anh Nguyễn Chí T2, sinh năm 1990 là con ruột của bà P2 từ trong nhà chạy ra dùng chân đạp bị cáo KA làm bị cáo ngã xuống đất, anh T2 tiếp tục ôm vật đánh nhau với bị cáo KA một lúc, xong anh T2 bỏ chạy ra ngoài đường. Anh H1 dùng ghế nhựa ném bị cáo P nhưng không trúng bị cáo P mà trúng vào mặt bà P2. Anh H1 chạy vào nhà lấy cây lau sàn nhà đi ra để tiếp tục đánh nhau thì bị bị cáo KA cầm 01 vỏ chai bia đánh nhiều cái trúng vào đầu. Nhìn thấy anh H1 bị bị cáo KA đánh nên ông P1 đến can ngăn đẩy bị cáo KA ra cho anh H1 bỏ chạy thì ông P1 bị bị cáo P dùng 01 cái bàn nhựa từ phía sau đánh trúng vào đầu, bị cáo KA cầm 01 vỏ chai bia đánh nhiều cái trúng vào đầu và dùng một cái bàn nhựa ném trúng vào người ông P1, tiếp tục bị cáo P dùng một cái ghế inox đánh nhiều cái trúng vào người ông P1. Khi nghe có tiếng ồn ào bên ngoài, bị cáo T thức dậy từ phòng Karaoke bước ra nhìn thấy hai bị cáo KA và P đang đánh ông P1 nên bị cáo T cầm 01 chân ghế inox bị gãy đánh 02 - 03 cái vào vai ông P1. Khi nhìn thấy ông P1 bị thương, máu chảy nhiều nên ba bị cáo

không đánh nữa, cùng nhau đến khu vực công lấy xe ra về. Lúc ra về, bị cáo T nói lớn: “Nói với bà P2, tiền hôm nào tao trả”. Sau đó, bị cáo T điều khiển xe mô tô đi một mình, bị cáo KA chở bị cáo P về nhà của bị cáo P.

Trên đường về, đến khu vực ấp TrL, xã TrT, thị xã Hoà Thành, các bị cáo gặp bị cáo Trần Minh Tr, bị cáo Tr hỏi bị cáo P vì sao bị thương, bị cáo P trả lời bị những người thanh niên, trong đó có người mặc áo màu đen đánh tại quán Karaoke “NT”. Nghe vậy, bị cáo Tr kêu hai bị cáo KA và P đợi để bị cáo Tr về nhà lấy một con dao tự chế lưỡi bằng kim loại dài khoảng 30 cm, có bìa nơi rộng nhất khoảng 04 cm, nơi hẹp nhất khoảng 03 cm, cán bằng gỗ dài 30 cm rồi quay lại cùng bị cáo KA và bị cáo T đi đến quán Karaoke “NT” để chém những người thanh niên đã đánh nhóm của bị cáo KA (bị cáo P không đi do bị gia đình can ngăn). Khi quay lại quán Karaoke “NT”, bị cáo Tr cầm dao đi vào bên trong quán tìm nhưng do không nhìn thấy những người thanh niên đã đánh nhóm của bị cáo KA (do mọi người đã đưa người bị thương đến Bệnh viện Đa khoa Tây Ninh cấp cứu) nên không chém được ai. Riêng bị cáo KA nhìn thấy ông P1 đang ở trong nhà nên cầm nón bảo hiểm và nhặt một khúc gỗ tại quán đuổi đánh ông P1, ông P1 bỏ chạy nên không đánh được, bị cáo KA dùng khúc gỗ đập vỡ cửa kính nhà bếp, cửa kính nhà trên của quán Karaoke “NT”, bị cáo T và bị cáo Tr kêu bị cáo KA đi về nên tất cả bỏ đi về. Sau khi bị đánh, bà P2 trình báo Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Hoà Thành.

Tại Bản kết luận giám định số 458/KL – KTHTS, ngày 21/4/2022 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: Các vết máu nâu đỏ thu tại hiện trường là máu người.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 96/2022/TgT, ngày 25/4/2022 của Trung tâm pháp y Sở Y tế tỉnh Tây Ninh kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Nguyễn Chí H1 do thương tích gây nên hiện tại là 10%. Không có cơ sở y học trả lời thương tích do vật gì gây ra.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 97/2022/TgT, ngày 25/4/2022 của Trung tâm pháp y Sở Y tế tỉnh Tây Ninh kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông Nguyễn Thanh P1 do thương tích gây nên hiện tại là 17%. Không có cơ sở y học trả lời thương tích do vật gì gây ra.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 95/2022/TgT, ngày 25/4/2022 của Trung tâm pháp y Sở Y tế tỉnh Tây Ninh kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của bị cáo Phạm Huỳnh KA do thương tích gây nên hiện tại là 05%.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 104/2022/TgT, ngày 05/5/2022 của Trung tâm pháp y Sở Y tế tỉnh Tây Ninh kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của bị cáo Phạm Triệu P do thương tích gây nên hiện tại là 04%. Không có cơ sở y học trả lời thương tích do vật gì gây ra.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 45/KLĐG – TTTHS ngày 31/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã Hoà Thành kết luận: 30 vỏ chai bia Sài Gòn, màu đỏ, loại 330ml trị giá 105.000 đồng, 20 vỏ chai bia Sài Gòn, màu xanh, loại 330 ml trị giá 70.000 đồng, 10 ly nhựa màu trắng, dung tích 400 ml trị giá 65.000 đồng, 01 bàn nhựa loại 04 chân, mặt bàn hình chữ nhật, màu xám đỏ, không có nhãn hiệu, kích thước cao 50 cm, dài 62 cm, rộng 43 cm trị giá 120.000 đồng, 01 ghế đầu inox, loại 04 chân mặt ghế có đường kính 27 cm, trị giá 60.000 đồng, 01 tấm kính, loại dày 04 mm, kích thước 1m80 x 0 m50 trị giá 175.000 đồng, 01 tấm kính, loại dày 05 mm, kích thước 1 m30 x 01m trị giá 286.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là 881.500 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo Phạm Huỳnh KA, Phạm Triệu P và Nguyễn Thanh T đã bồi thường cho ông P1 5.000.000 đồng, anh H1 5.000.000 đồng. Trả cho bà P2 tiền Karaoke 5.000.000 đồng, bồi thường tài sản bị thiệt hại cho bà P2 là 6.000.000 đồng. Các bị hại có đơn không yêu cầu xử lý hình sự đối với các bị cáo.

Đối với hành vi huỷ hoại tài sản: Do tài sản bị huỷ hoại có giá trị dưới 2.000.000 đồng, các bị cáo chưa bị kết án về tội danh này, chưa bị xử phạt hành chính về hành vi này nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Hoà Thành đã chuyển Công an xã TrT xử phạt vi phạm hành chính.

Qua xác minh các bị cáo không có tài sản nên không kê biên.

Quá trình điều tra và tại phiên toà, các bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình.

Bản cáo trạng số: 76/CT - VKSHT ngày 12 tháng 10 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành đã truy tố để xét xử các bị cáo Phạm Huỳnh KA, Phạm Triệu P và Nguyễn Thanh T về tội: “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự; bị cáo Trần Minh Tr về tội: “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 6 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành giữ quyền công tố tại phiên tòa, trong phần trA luận đã giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo Phạm Huỳnh KA, Phạm Triệu P và Nguyễn Thanh T về tội: “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự; bị cáo Trần Minh Tr về tội: “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 6 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 54 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Phạm Huỳnh KA mức án tù 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Phạm Triệu P mức án tù 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T mức án tù 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Căn cứ khoản 6 Điều 134; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 36 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Trần Minh Tr mức án tù 01 năm đến 02 năm cải tạo không giam giữ.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu huỷ vật chứng theo quy định của pháp luật.

Về bồi thường thiệt hại: Ghi nhận các bị cáo đã bồi thường xong tổng số tiền là 21.000.000 đồng.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo T trình bày: Luật sư thống nhất với lời luận tội của vị đại diện Viện kiểm sát về tội danh và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng. Tuy nhiên, mức hình phạt Viện

kiểm sát đề nghị áp dụng cho bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù giam là quá nghiêm khắc so với hành vi phạm tội của bị cáo. Khi bị cáo thức dậy thì sự việc đánh nhau đã gần kết thúc, bị cáo thấy bị cáo KA và bị cáo P đang đánh ông P1, bị cáo đã không can ngăn mà còn bên vực các bị cáo nên cũng vào đánh ông P1 02 – 03 cái trúng vai của ông P1 rồi tất cả ra về. Nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự chung với các bị cáo khác về thương tích của ông P1. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, nên bị cáo đủ điều kiện để được áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự để xét xử bị cáo một mức thấp nhất của khung hình phạt. Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội, có công việc ổn định, có nơi cư trú rõ ràng, vợ bị cáo đang mang thai, các bị hại đã có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo cũng đủ cải tạo bị cáo trở thành người tốt.

Các bị cáo trình bày lời nói sau cùng:

- Bị cáo KA: Bị cáo đã biết sai, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm về với vợ con.
- Bị cáo P: Bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm về với gia đình.
- Bị cáo T: Mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo ở nhà để lo cho vợ con.
- Bị cáo Tr: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được trA tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Hòa Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người bào chữa và tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó,

các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo Phạm Huỳnh KA, Phạm Triệu P, Nguyễn Thanh T và Trần Minh Tr đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Xét lời nhận tội của các bị cáo phù hợp nhau, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, vật chứng vụ án cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ xác định:

[2.1]. Vào lúc 20 giờ 45 Pt, ngày 18/02/2022, tại quán Karaoke “NT” thuộc hẻm 26, đường TPĐ, ấp TrL, xã TrT, thị xã Hoà Thành, tỉnh Tây Ninh, chỉ vì những mâu thuẫn nhỏ nhất giữa bị cáo KA, bị cáo P với tiếp viên của quán và chủ quán Karaoke trong lúc hát Karaoke và tính tiền, các bị cáo Phạm Huỳnh KA, Phạm Triệu P, Nguyễn Thanh T đã có hành vi dùng vỏ chai bia, bàn nhựa, ghế inox là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho anh Nguyễn Chí H1 và ông Nguyễn Thanh P1. Hậu quả anh H1 bị tổn thương cơ thể với tỷ lệ thương tật là 10%, ông P1 bị tổn thương cơ thể với tỷ lệ thương tật là 17%. Hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội: “Cố ý gây thương tích”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

[2.2]. Bị cáo Trần Minh Tr đã chuẩn bị một con dao tự chế lưỡi bằng kim loại dài 30 cm, có bảng nơi rộng nhất là 04cm, nơi hẹp nhất là 03 cm, cán bằng gỗ dài 20 cm là hung khí nguy hiểm nhằm gây thương tích cho người khác nhưng chưa thực hiện được do không nhìn thấy đối tượng. Hành vi của bị cáo Tr đủ yếu tố cấu thành tội: “Cố ý gây thương tích”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 6 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

[2.3]. Do đó, Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoà Thành đề nghị truy tố để xét xử các bị cáo Phạm Huỳnh KA, Phạm Triệu P và Nguyễn Thanh T về tội: “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự; bị cáo Trần Minh Tr về tội: “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 6 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử thấy rằng:

[3.1]. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khoẻ của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết

rõ hành vi dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật nhưng sau khi đã uống rượu bia, chỉ vì những mâu thuẫn nhỏ nhặt, mà gây thương tích cho người khác thể hiện thái độ xem thường pháp luật của các bị cáo. Bị cáo KA có 01 tiền án chưa được xoá án tích nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm, đây là tính tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[3.2]. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên tất cả các bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo KA, P và T đã bồi thường toàn bộ thiệt hại theo yêu cầu của các bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan với tổng số tiền là 21.000.000 đồng. Các bị hại có đơn yêu cầu không xử lý hình sự đối với các bị cáo, bị hại H1 có một phần lỗi, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự được áp dụng cho các bị cáo KA, P và T. Riêng bị cáo Tr phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đây tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự áp dụng cho bị cáo Tr.

[3.3]. Các bị cáo KA, P và T có nhiều tính tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 của Bộ luật hình sự để xét xử các bị cáo 01 mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt cũng đủ thời gian cải tạo các bị cáo trở thành người tốt.

[3.4]. Xét vai trò của từng bị cáo trong vụ án thấy rằng:

- Bị cáo KA và bị cáo P tham gia đánh nhau với các bị hại từ đầu, hai bị cáo trực tiếp gây thương tích cho anh H1 và ông P1. Tuy nhiên, bị cáo KA phạm tội thuộc trường hợp tái phạm, sau khi ra về bị cáo KA lại cùng bị cáo Tr chuẩn bị hung khí nguy hiểm quay lại quán tiếp tục đập phá cửa kính trong quán nên bị cáo KA phải chịu trách nhiệm hình sự với vai trò cao nhất trong vụ án. Bị cáo P có nhân thân tốt, không có tiền án tiền sự nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự với vai trò thứ hai trong vụ án, sau bị cáo KA. Cần cách ly hai bị cáo KA và P ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa.

- Bị cáo T có nhân thân tốt, không có tiền án tiền sự, bị cáo T có tham gia đánh nhau ở giai đoạn sau, khi sự việc gần kết thúc, bị cáo chỉ đánh trúng vai của ông P1 02 – 03 cái và chỉ gây thương tích cho một mình ông P1 nên bị cáo T chịu trách nhiệm hình sự sau bị cáo P. Ông P1 cũng đã có đơn không yêu cầu xử lý hình

sự đối với bị cáo. Bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng và có công việc ổn định. Do đó, Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo cũng đủ khả năng cải tạo bị cáo trở thành người tốt.

- Bị cáo Tr phạm tội cố ý gây thương tích ở giai đoạn chuẩn bị phạm tội nên chịu trách nhiệm hình sự thấp nhất trong vụ án. Bị cáo có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội ít nghiêm trọng; có nơi cư trú rõ ràng; có nhiều tính tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo cũng đủ tính răn đe và giáo dục bị cáo trở thành người tốt. Do bị cáo Tr không có thu nhập ổn định nên miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

[4]. Do đó, mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành đề nghị là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5]. Xét lời bào chữa của người bào chữa cho bị cáo T là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6]. Trách nhiệm dân sự: Ghi nhận các bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã nhận tiền bồi thường xong số tiền tổng cộng là 21.000.000 đồng và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xử lý.

[7]. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu huỷ toàn bộ vật chứng không còn giá trị sử dụng, gồm:

- 01 (một) đoạn vỏ cây gỗ, chiều dài 102 cm, rộng 5,5 cm, tình trạng đã qua sử dụng.

- 01 (một) đôi dép quai ngang bằng nhựa, màu đen, không rõ nhãn hiệu, có sọc màu đỏ bên dưới dép, đã qua sử dụng.

- 01 (một) chân bàn bằng nhựa, màu đỏ, hình chữ V, không có nhãn hiệu, kích thước 6 x 5cm, tình trạng hư hỏng, đã qua sử dụng.

- 04 (bốn) mảnh vỡ của cửa kính bằng thủy tinh, không có nhãn hiệu, không rõ kích thước, đã qua sử dụng.

- 01 (một) vòng kiềng chân ghế bằng inox, đường kính 41 cm, không có nhãn hiệu, tình trạng đã qua sử dụng, cong và rỉ sét.

- 01 (một) thanh kim loại bằng inox, không có nhãn hiệu, chiều dài 53 cm, tình trạng đã qua sử dụng, cong, rỉ sét.

- 01 (một) thanh kim loại bằng inox, không có nhãn hiệu, chiều dài 42 cm, tình trạng đã qua sử dụng, cong, rỉ sét.

- 01 (một) thanh kim loại bằng inox, hình chữ U, không có nhãn hiệu, kích thước (32 x 46) cm, tình trạng đã qua sử dụng, cong, rỉ sét.

- 01 (một) mặt ghế đôn bằng inox, hình tròn, có in chữ Inox 100%, không có nhãn hiệu, đường kính 27 cm, tình trạng đã qua sử dụng, cong, rỉ sét.

- 01 (một) mũ bảo hiểm, màu xanh, không có nhãn hiệu, tình trạng đã qua sử dụng.

- 08 (tám) mảnh vỡ của chai bia “SAIGON” bằng thủy tinh, màu đỏ, không rõ kích thước.

- 20 (Hai mươi) mảnh vỡ của chai bia SAIGON” bằng thủy tinh, màu xanh, không rõ kích thước.

- 01 (một) bàn nhựa, loại 04 chân, mặt bàn hình chữ nhật, màu xám đỏ, không có nhãn hiệu, chiều cao 50 cm, chiều dài 62 cm, chiều rộng 43 cm, tình trạng đã qua sử dụng, bị gãy rời 01 chân.

- 01 (một) máy quạt đứng, màu xanh, cánh quạt màu đỏ, nhãn hiệu “Supper Deluxe Fan”, do Việt Nam sản xuất, tình trạng đã qua sử dụng, bị hư hỏng, không còn sử dụng được.

- 01 (một) máy quạt đứng, màu đen, cánh quạt màu đỏ, nhãn hiệu SENKO, mode B118, do Việt Nam sản xuất, tình trạng đã qua sử dụng, đã bị hư hỏng, không còn sử dụng được.

[8]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các Phạm Huỳnh KA, Phạm Triệu P, Nguyễn Thanh T và Trần Minh Tr phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

1.1. Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 54 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Phạm Huỳnh KA** 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

1.2. Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Phạm Triệu P** 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

1.3. Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 và Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thanh T** 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo T về Ủy ban nhân dân xã TrT, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Gia đình bị cáo T có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã được hưởng án treo.

1.4. Căn cứ khoản 6 Điều 134; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 36 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo **Trần Minh Tr** 01 (một) năm cải tạo không giam giữ.

Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ được tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Tr cho Ủy ban nhân dân xã TrH, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh để giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Gia đình bị cáo Tr có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ. Trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 100 của Luật Thi hành án hình sự.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) đoạn vỏ cây gỗ, chiều dài 102 cm, rộng 5,5 cm, tình trạng đã qua sử dụng.

- 01 (một) đôi dép quai ngang bằng nhựa, màu đen, không rõ nhãn hiệu, có sọc màu đỏ bên dưới dép, đã qua sử dụng.

- 01 (một) chân bàn bằng nhựa, màu đỏ, hình chữ V, không có nhãn hiệu, kích thước 6 x 5cm, tình trạng hư hỏng, đã qua sử dụng.

- 04 (bốn) mảnh vỡ của cửa kính bằng thủy tinh, không có nhãn hiệu, không rõ kích thước, đã qua sử dụng.

- 01 (một) vòng kiềng chân ghế bằng inox, đường kính 41 cm, không có nhãn hiệu, tình trạng đã qua sử dụng, cong và rỉ sét.

- 01 (một) thanh kim loại bằng inox, không có nhãn hiệu, chiều dài 53 cm, tình trạng đã qua sử dụng, cong, rỉ sét.

- 01 (một) thanh kim loại bằng inox, không có nhãn hiệu, chiều dài 42 cm, tình trạng đã qua sử dụng, cong, rỉ sét.

- 01 (một) thanh kim loại bằng inox, hình chữ U, không có nhãn hiệu, kích thước (32 x 46) cm, tình trạng đã qua sử dụng, cong, rỉ sét.

- 01 (một) mặt ghế đôn bằng inox, hình tròn, có in chữ Inox 100%, không có nhãn hiệu, đường kính 27 cm, tình trạng đã qua sử dụng, cong, rỉ sét.

- 01 (một) mũ bảo hiểm, màu xanh, không có nhãn hiệu, tình trạng đã qua sử dụng.

- 08 (tám) mảnh vỡ của chai bia “SAIGON” bằng thủy tinh, màu đỏ, không rõ kích thước.

- 20 (Hai mươi) mảnh vỡ của chai bia SAIGON” bằng thủy tinh, màu xanh, không rõ kích thước.

- 01 (một) bàn nhựa, loại 04 chân, mặt bàn hình chữ nhật, màu xám đỏ, không có nhãn hiệu, chiều cao 50 cm, chiều dài 62 cm, chiều rộng 43 cm, tình trạng đã qua sử dụng, bị gãy rời 01 chân.

- 01 (một) máy quạt đứng, màu xanh, cánh quạt màu đỏ, nhãn hiệu “Supper Deluxe Fan”, do Việt Nam sản xuất, tình trạng đã qua sử dụng, bị hư hỏng, không còn sử dụng được.

- 01 (một) máy quạt đứng, màu đen, cánh quạt màu đỏ, nhãn hiệu SENKO, mode B118, do Việt Nam sản xuất, tình trạng đã qua sử dụng, đã bị hư hỏng, không còn sử dụng được.

3. Trách nhiệm dân sự: Ghi nhận các bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã nhận tiền bồi thường xong số tiền tổng cộng là 21.000.000 đồng và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xử lý.

4. Về án phí: Các bị cáo Phạm Huỳnh KA, Phạm Triệu P, Nguyễn Thanh T và Trần Minh Tr mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án. Riêng những người tham gia tố tụng khác vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh.
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh.
- VKSND thị xã Hòa Thành,
- Chi cục THADS thị xã Hòa Thành.
- Các bị cáo.

- Người tham gia tổ tụng khác.
- Lưu hồ sơ.
- Lưu tập án.

Nguyễn Thị Kim Phụng